TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST- KDTM	*Lục Nam, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 12, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST- KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C Việt Nam.

Trụ sở chính: Số 108 đường Đ, Q H. TP Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Xuân T – Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần C Việt Nam – Chi nhánh Bắc Giang.

Bà Vũ Thị B – Phó phòng tổng hợp Ngân hàng thương mại cổ phần C Việt Nam – Chi nhánh Bắc Giang.

(Theo văn bản ủy quyền số 815/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16/11/2018)

Địa chỉ trụ sở Chi nhánh: Số 45, đường N, phường Q, TP.B, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 1971

Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Duy C, sinh năm 1967

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1974

3. Anh Nguyễn Việt P, sinh năm 1997

Đều có địa chỉ: SN 391, phố B , TT Đ, L, Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Duy B, chị Hoàng Thị H, ông Nguyễn Duy C, bà Lê Thị H1, anh Nguyễn Việt P đều thống nhất thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần C Việt Nam tổng cộng cả gốc và lãi là 283.067.709đ (Hai trăm tám mươi ba triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm linh chín đồng). Thời hạn thanh toán làm ba lần, cụ thể:

+ Lần 1 vào ngày 31/5/2019 thanh toán số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng);

+ Lần 2 vào ngày 31/7/2019 thanh toán số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Lần 3 vào ngày 30/9/2019 thanh toán số tiền 83.067.700đ (tám mươi ba triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm đồng)

Trong T hợp bên vay vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như đã thỏa thuận thì phía Ngân hàng sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp Hợp đồng thế chấp QSDĐ và TS gắn liền với đất số: 0269.1-068-11/2016/HĐBĐ ngày 05/05/2016 là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Giấy chứng nhận QSDĐ số: AA 041996 do UBND huyện Lục Nam cấp ngày 09/08/2004;Diện tích sử dụng là 72 m2 (Bảy mươi hai mét vuông); Thửa đất số: 926; Tờ bản đồ số: 13; Mục đích sử dụng: Thời hạn sử dụng: lâu dài;Địa chỉ thửa đất: Phố B – TT. Đ – huyện L – tỉnh Bắc Giang; Thuộc quyền sở hữu sử dụng của hộ ông Nguyễn Duy C. Bên vay tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán sau ngày 04/4/2019 theo mức thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số 0269-068-

11/2016-HĐTDHM/NHCT280 ngày 29/4/2016 và văn bản sửa đổi hợp đồng tín dụng số: 01-0269-068-11/2016-HĐTD-SĐBS/NHCT280 ngày 10/5/2016.

Về án phí: Anh Nguyễn Duy B và chị Hoàng Thị H xin chịu cả 7.076.600đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần C Việt Nam số tiền 8.479.400 tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lục Nam, biên lai thu số AA/2017/000854 ngày 13/3/2019.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Lục Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hường